

Số: 582/2018/QĐST-HNGĐ

B, ngày 18 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 844/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1991.

**Bị đơn:** Ông Trương Khắc T, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: 426A, tổ 2, ấp T, xã P, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Mỹ H và ông Trương Khắc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mỹ H và ông Trương Khắc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Trương Nhã T1, sinh ngày 23/02/2016. Ly cả hai thỏa thuận giao cháu Trúc cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động. Tạm thời ông T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐST: Ông T và bà H mỗi người phải chịu 75.000đ án phí HNGĐ-ST, Bà H tự nguyện nộp thay ông T số tiền nói trên. Toàn bộ số tiền án phí bà H phải nộp là 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số 006580 ngày 02/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự TP. B. Hoàn trả bà H 150.000đ tạm ứng án phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- VKSND TP. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Q**